

Bản án số: 169/2022/HS-PT

Ngày: 26-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hiền.

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hải Hương

Bà Trần Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Khôi - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 230/TLPT-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Ngô Văn T, do có kháng cáo của bị cáo Ngô Văn T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2022/HSST ngày 18/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có kháng cáo: Ngô Văn T, sinh năm 1995; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh, trú quán: thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Ngô Quang P, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2022, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Hoàng Văn N và một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11/2021, Ngô Văn T, sinh năm 1995 trú tại thôn Biển G, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang có hợp đồng thuê nhà và đất vườn của bà Mai Thị L, sinh năm 1969 (chồng là ông Thành Văn V, sinh năm 1969) ở thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang để làm vườn. Sau đó có Hoàng Văn N, sinh năm 1990, nơi

thường trú: Thôn N, xã Y, huyện S, tỉnh Bắc Giang đến ở cùng T. Do bản thân N là người nghiện ma túy nên khoảng tháng 11/2021, tại khu vực đường Quốc lộ 31 thuộc thôn B, xã B, huyện L, N mua của một đối tượng lạ mặt (không biết tên tuổi địa chỉ) 02 đoạn ống nhựa (loại ống hút nước giải khát) được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất ma túy Heroine, với mục đích để bản thân sử dụng. Sau khi mua được ma túy, N đã sử dụng hết số ma túy chứa trong 01 đoạn ống nhựa, còn lại một đoạn ống nhựa chứa ma túy N cất giấu trên người. Vào khoảng tháng 11/2021 khi N đang ở nhà trọ của ông Việt thì có một nam thanh niên đến hỏi mua ma túy, N không biết tên thanh niên này, chỉ biết là người ở xã T, huyện L và cũng là người nghiện ma túy (sau này N mới biết tên là Hoàng Văn H, sinh năm 1997, trú tại thôn X, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang). N đã lấy đoạn ống nhựa chứa ma túy trong người ra bán cho H với giá 100.000 đồng. Số tiền bán ma túy có được N đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Khoảng 03 giờ sáng ngày 13/01/2022, Ngô Văn T đi ra khu vực chuồng gà (ở ngoài vườn, phía trước cửa nhà nơi T thuê) tìm trứng gà để nấu ăn thì T phát hiện trong chuồng gà có 01 (một) túi nilon chứa các đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu và các túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng, bản thân T cũng sử dụng ma túy nên T biết đó là ma túy đá, Heroin và ma túy hồng phiến. T đã mang toàn bộ số ma túy trên vào trong nhà và cho vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi cất giấu vào trong cũi chó đặt ở phía sau nhà bếp. Sau đó T và N thỏa thuận, N giúp T bán ma túy, T sẽ trả công cho N 300.000 đồng/ngày, nếu N không lấy tiền thì sẽ trả công cho N 03 tép ma túy/ngày. Khoảng 21 giờ cùng ngày, tại gian bếp, T lấy khoảng 7-8 đoạn ống nhựa và túi nilon có chứa ma túy Heroine, ma túy hồng phiến và ma túy đá cho vào trong chiếc lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu vàng và bảo N là “em để đồ đây”. N biết đó là ma túy T đưa cho N để bán. Số ma túy còn lại T vẫn để trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long và tiếp tục mang ra cũi chó cất giấu. Còn N, sau đó đã lấy từ trong lọ nhựa ra ba đoạn ống nhựa chứa ma túy Heroine để vào trong túi trên ống tay áo khoác đang mặc với mục đích có ai hỏi mua thì lấy ra bán. Số ma túy còn lại N vẫn để trong lọ nhựa và cất giấu vào trong túi áo khoác mặc trên người. Buổi sáng 14/01/2022, có 02 (hai) nam thanh niên lạ mặt không biết tên tuổi, địa chỉ đến hỏi mua ma túy, N đã bán cho mỗi nam thanh niên 01 (một) đoạn ống nhựa chứa ma túy Heroine với giá tiền 100.000 đồng/ 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy. Số tiền 200.000 đồng bán ma túy N cất vào trong túi áo mặc trên người. Do trước đó trong quá trình giải quyết vụ án Hoàng Văn H, sinh năm 1997, trú tại thôn X, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang cùng đồng phạm phạm tội Trộm cắp tài sản, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, H khai sau khi bán tài sản trộm cắp, H đã đến nhà ông Thành Văn V mua của một người thanh niên 01 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong có chứa ma túy Heroin với giá 100.000 đồng, sau khi mua được ma túy H đã sử dụng hết. Căn cứ vào lời khai của H, ngày 13/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra lệnh khám xét nơi ở của T, N thuê trọ của gia đình ông Thành Văn V ở thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Ngày 14/01/2022 khi Cơ quan Cảnh sát điều tra đến khám xét thì có N, Ngô Văn T và Bùi Thị P, sinh năm 1991, nơi thường trú: huyện L, tỉnh Hòa Bình (là bạn gái của T) đang ở đó. Lúc này

N phát hiện thấy lực lượng công an nên đã chạy vào trong phòng ngủ của T ném lọ nhựa đựng ma túy lên nóc tủ quần áo.

Quá trình khám xét Tổ công tác Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, thu giữ gồm:

- Thu giữ trong túi trên cánh tay áo đang mặc của N 01 (một) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong vào phong bì ký hiệu “KX1”.

- Thu giữ trong túi áo đang mặc của N số tiền 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng), trong đó có 200.000 đồng là tiền N bán ma túy, được niêm phong vào phong bì ký hiệu “KX2”.

- Thu giữ của N 01 (một) điện thoại di động NOKIA 1280 có số Seri 359045048946539; 01 (một) điện thoại di động NOKIA 105 có số Seri 357328082871110, được niêm phong vào phong bì ký hiệu “KX6”.

- Thu giữ trong phòng ngủ của T, trên nóc tủ quần áo 01 (một) lọ nhựa hình trụ tròn, thân lọ màu trắng, nắp đậy màu vàng, bên trong lọ chứa: 03 (ba) túi nilon màu trắng (loại có rãnh khóa nhựa) trong mỗi túi đều chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong chứa 02 (hai) viên nén hình tròn màu hồng đỏ nghi là ma túy; 03 (ba) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn chứa 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng đỏ nghi là ma túy; 01 (một) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã niêm phong lọ nhựa nghi bên trong có chứa chất ma túy vào phong bì ký hiệu “KX3”; 01 (một) cân điện tử màu trắng, nhãn hiệu SF- 400 (cân còn hoạt động), không bám dính gì; số tiền 6.900.000 đồng (Sáu triệu chín trăm nghìn đồng).

- Thu giữ 01 (một) áo khoác màu đen trên ghế trước hiên nhà chính, cạnh cổng ra vào chỗ ở của N, T (vị trí ghế được xác định là nơi N thường nằm ngủ hàng ngày). Kiểm tra trong túi áo khoác phát hiện 01 (một) túi nilon màu trắng (loại có rãnh khóa nhựa) bên trong chứa 10 (mười) viên nén hình tròn màu xanh rêu, nghi là ma túy, được niêm phong vào phong bì ký hiệu “KX4”.

- Thu giữ bên trong cũi chó đặt phía sau nhà bếp 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long màu vàng, bên trong chứa 01 (một) túi nilon màu trắng (loại có rãnh khóa nhựa), trong túi nilon chứa:

- + 01 (một) túi nilon màu trắng (loại có rãnh khóa nhựa) bên trong chứa 03 (ba) viên nén hình tròn màu hồng đỏ nghi là ma túy lẫn với chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- + 17 (mười bảy) đoạn ống nhựa các màu đều được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy.

- + 12 (mười hai) túi nilon màu trắng (loại có rãnh khóa nhựa) bên trong mỗi túi đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy.

- + 22 (hai mươi hai) túi nilon màu trắng (loại có rãnh khóa nhựa) bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

+ 36 (ba mươi sáu) đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu, bên trong mỗi đoạn đều chứa 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng đỏ nghi là ma túy.

Tổ công tác đã niêm phong vỏ bao thuốc bên trong có chứa số vật chứng nghi là ma túy nêu trên vào phong bì ký hiệu “KX5”.

- Thu giữ của Ngô Văn T 01 (một) điện thoại di động NOKIA có số Seri: 358885075056608 và 01 (một) điện thoại di động Redmi Note 7 có số IMEI 1: 866042047250506, IMEI 2: 866042049410504, được niêm phong vào phong bì ký hiệu “KX7”, quá trình điều tra vụ án cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong điện thoại, kiểm tra các dữ liệu của điện thoại, không phát hiện dữ liệu gì liên quan đến hành vi vi phạm của bị cáo).

Ngoài ra còn thu giữ một số đoạn ống nhựa đã được cắt sẵn, các túi nilon (loại có rãnh khóa nhựa) bên trong đều không chứa gì và một số đồ vật nghi vẫn có liên quan gồm:

- + 01 (một) thớt bằng kính cường lực, có in hoa văn hình quả cam.
- + 01 (một) cuộn giấy bạc đã sử dụng một phần.
- + 01 (một) hộp giấy chứa nhiều đoạn ống nhựa đã cắt sẵn.
- + 01 (một) túi nilon màu trắng (loại có rãnh khóa) bên trong chứa nhiều túi nilon cùng loại chưa qua sử dụng.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành khám xét nơi ở của Hoàng Văn N tại thôn N, xã Y, huyện S, tỉnh Bắc Giang và nơi ở của Ngô Văn T ở thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến hành vi của N, T.

Cùng ngày 14/01/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Văn N, đồng thời yêu cầu Ngô Văn T về trụ sở Ủy ban nhân dân xã B làm việc. Tại đây Ngô Văn T đầu thú khai nhận hành vi cất giấu ma túy của bản thân.

Ngày 14/01/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã ra quyết định trưng cầu giám định số vật chứng nghi là ma túy, được niêm phong trong các phong bì ký hiệu KX1, KX3, KX4, KX5. Tại kết luận giám định: số 143/KL-KTHS ngày 19/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

5.1. Trong 01 phong bì thư ký hiệu KX1 đã niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu xanh được hàn kín hai đầu **là ma túy, có khối lượng 0,094 gam, loại Heroiin.**

5.2. Trong 01 phong bì thư ký hiệu KX3 đã niêm phong gửi giám định:

- Trong 01 lọ nhựa hình trụ tròn, thân lọ màu trắng, có nắp đậy lọ màu vàng:
 - + Chất tinh thể màu trắng đựng trong 03 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu xanh **là ma túy, có khối lượng 0,366 gam, loại Methamphetamine.**

+ 02 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ WY đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu tím có sọc trắng được hàn kín hai đầu là **ma túy, có tổng khối lượng 0,219 gam, Methamphetamine.**

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu hồng đỏ được hàn kín hai đầu là **ma túy, có khối lượng 0,051 gam, loại Heroin.**

+ 03 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ WY đựng trong 03 đoạn ống nhựa màu tím có sọc trắng được hàn kín hai đầu là **ma túy, có tổng khối lượng 0,260 gam, Methamphetamine.**

5.3. Trong 01 phong bì thư có ký hiệu KX4 đã được niêm phong gửi giám định: 10 (mười) viên nén hình tròn màu xanh rêu, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ WY đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa màu trắng **không tìm thấy thành phần chất ma túy, có tổng khối lượng 0,985 gam.**

5.4. Trong 01 phong bì thư có ký hiệu KX5 đã được niêm phong gửi giám định:

Trong 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long” màu vàng, bên trong có 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa, viên màu đỏ:

+ Chất tinh thể màu trắng và 03 viên nén hình tròn màu hồng đỏ trên mặt của mỗi viên đều có chữ WY đựng trong 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa viên màu đỏ là **ma túy, có khối lượng 0,514 gam, loại Methamphetamine.**

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 17 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (gồm các màu, tím, vàng cam, xanh da trời, xanh lá cây) là **ma túy, có tổng khối lượng 1,034 gam, loại Heroin.**

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 12, túi nilon màu trắng, có một rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ là **ma túy, có tổng khối lượng 2.635 gam, loại Heroin.**

+ Chất tinh thể màu trắng đựng trong 22 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa viên màu xanh là **ma túy, có tổng khối lượng 2,583 gam, loại Methamphetamine.**

+ 36 viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của mỗi viên đều có chữ WY đựng trong 36 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu là **ma túy, có tổng khối lượng 3,385 gam, Methamphetamine.**

Ngày 14/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L cho Hoàng Văn N nhận dạng qua ảnh đối với người đã mua ma túy của N vào khoảng cuối tháng 11/2021. Kết quả N nhận ra người trong ảnh số 2 là người đã mua ma túy của N, đó chính là Hoàng Văn H.

Ngày 15/02/2022 Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Hoàng Văn H nhận dạng qua ảnh đối với người đã bán ma túy cho H vào khoảng tháng 11/2021. Kết quả Hiếu nhận ra người trong ảnh số 06 là người đã bán ma túy cho H, đó chính là Hoàng Văn N.

Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2022/HSST ngày 18/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Áp dụng điểm b, c, p khoản 2, 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Ngô Văn T 10 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 14-01-2022). Phạt bổ sung 10 triệu đồng đối với bị cáo Ngô Văn T.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử phạt Hoàng Văn N 09 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tuyên phần xử lý vật chứng, phần án phí, quyền kháng cáo, quyền thi hành án theo quy định.

Ngày 27/7/2022 bị cáo Ngô Văn T kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại theo hướng giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Văn T giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo trình bày: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo như vậy là nặng. Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, sau khi bị bắt thành khẩn khai báo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã tác động nhờ người nhà nộp tiền phạt bổ sung và án phí sơ thẩm, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự hai năm, bố bị cáo được tặng bằng khen. Vì vậy mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về hòa nhập cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi phân tích đánh giá các tình tiết về hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 151 Bộ luật hình sự. Xác định hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c, P khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự của Tòa cấp sơ thẩm là chưa chính xác. Vì nguồn gốc ma túy tháng 11/2021 mà bị cáo Hoàng Văn N bán cho Hoàng Văn H là do N mua của đối tượng không biết tên, tuổi, địa chỉ (không phải ma túy của T) nên Ngô Văn T chỉ phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: bị cáo T bị truy tố xét xử về tội phạm rất nghiêm trọng, khung hình phạt từ 7 năm đến 15 năm tù, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình biên lai thu tiền phạt và án phí số tiền bị cáo nộp 4.400.000 đồng, giấy xuất ngũ của bị cáo khi tham gia quân đội và Bằng khen của bố bị cáo được tặng thưởng. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới mà bị cáo được hưởng tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm c, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn T từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 14-01-2022). Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, trả lại bị cáo 200.000 đồng đã nộp trước tại biên lai thu của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, nên xác định là đơn kháng cáo hợp pháp, được chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy:

[2.1]. Về hành vi phạm tội: Khoảng tháng 11/2021 tại thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Hoàng Văn N, sinh năm 1990 trú tại thôn N, xã Yê, huyện S, tỉnh Bắc Giang đã có hành vi bán trái phép 01 tép ma túy Heroin cho Hoàng Văn H, sinh năm 1997 trú tại thôn X, xã T, huyện L. Sau đó N được Ngô Văn T, sinh năm 1995 trú tại thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang thuê bán ma túy cho T. Ngày 14/01/2022 N đã giúp T bán trái phép 02 tép ma túy Heroin cho 02 thanh niên lạ mặt với giá 100.000đ/tép. Cùng ngày 14/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành khám xét chỗ ở của Ngô Văn T và Hoàng Văn N thuê tại thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang, thu giữ tổng cộng là 11,141 gam (gồm 3,814 gam chất ma túy loại Heroine và 7,327 gam chất ma túy loại Methamphetamine). Trong đó có 0,99 gam ma túy T đưa cho N để bán giúp (gồm 0,845 gam chất ma túy Methamphetamine và 0,145 gam chất ma túy Heroine).

[2.2]. Đối với bị cáo Hoàng Văn N: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản khám xét, thời gian, địa điểm, vật chứng đã được thu giữ, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2022/HSST ngày 18/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện L xét xử bị cáo Hoàng Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.3]. Đối với bị cáo Ngô Văn T:

Về hành vi Hoàng Văn N bán ma túy cho Hoàng Văn H vào thời gian khoảng tháng 11/2021. Bị cáo T khai không biết cũng như không thỏa thuận gì với N về việc N bán ma túy cho H. Căn cứ lời khai của bị cáo N, T và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử xác định: Đây là hành vi mua bán ma túy độc lập của

bị cáo N nên bị cáo T không phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi này của bị cáo N.

Về hành vi phạm tội buổi sáng ngày 14/01/2022 bị cáo N bán 02 tép Heroine cho 02 thanh niên lạ mặt với giá 100.000đ/tép. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T khai nhận ngày 13/01/2022 bị cáo có thỏa thuận thuê bị cáo N bán ma túy cho bị cáo với giá 300.000đồng/ngày, nếu N không lấy tiền thì sẽ trả 03 tép ma túy/ngày. Theo các tài liệu có trong hồ sơ cũng như lời khai của bị cáo N thì không xác định được việc bị cáo N bán 02 tép ma túy cho 02 thanh niên cùng một thời gian hay hai thời gian khác nhau. Do đó, theo quy định của pháp luật chỉ xác định được bị cáo N bán ma túy 02 người trở lên trong cùng một khoảng thời gian. Do T và N đã có sự bàn bạc, thỏa thuận đối với hành vi mua bán ma túy nên đối với hành vi này của bị cáo N thì bị cáo T phải chịu trách nhiệm với vai trò cao hơn, bị cáo N là người thực hành nên phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm đối về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung là mua bán với 02 người trở lên quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đối với số lượng ma túy ngày 14/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã tiến hành khám xét chỗ ở của Ngô Văn T và Hoàng Văn N thuê tại thôn B, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang, thu giữ tổng cộng là 11,141 gam (gồm 3,814 gam chất ma túy loại Heroine và 7,327 gam chất ma túy loại Methamphetamine). Số ma túy này T khai nhận tàng trữ để bán cho khách có nhu cầu. Do số ma túy thu giữ được có 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine và có tổng khối lượng 11,141gam nên bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy chỉ có căn cứ xác định bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2022/HSST ngày 18/7/2022 xét xử bị cáo Ngô Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c, p khoản 2 Điều 251 là chưa chính xác.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Ngô Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Ngô Văn T khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại cấp phúc thẩm gia đình bị cáo xuất trình biên lai nộp tiền phạt và án phí, Quyết định về việc xuất ngũ của bị cáo và Bằng khen của ông Ngô Quang P là bố đẻ bị cáo. Xét thấy, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà bị cáo được hưởng quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Như các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ xác định bị cáo Ngô Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được

quy định tại điểm c, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Ngô Văn T phạm tội theo điểm b, c, p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự (điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự) là chưa chính xác nên việc lượng hình bị cáo T chưa tương xứng đối với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo T gây ra.

Từ những nhận định, phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử căn điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật hình sự. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Ngô Văn T. Sửa bản án sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Đối với số tiền 10.400.000 đồng bị cáo tự nguyện nộp trước khi có quyết định thi hành án đối với tiền phạt bổ sung và án phí. Xác nhận bị cáo đã nộp đủ tiền phạt, án phí 10.200.000 đồng, số tiền còn thừa 200.000 đồng hoàn trả bị cáo theo biên lai thu số 0004534 ngày 15/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Bắc Giang.

[6]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, xử: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Văn T, sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm c, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn T 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 14-01-2022).

3. Xác nhận bị cáo Ngô Văn T đã nộp 10.200.000 đồng (Trong đó tiền phạt bổ sung 10.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm). Hoàn trả bị cáo Ngô Văn T 200.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0004534 ngày 15/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Bắc Giang.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Ngô Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- STP tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS huyện L;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Hoàng Thị Thu Hiền

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Hải Hường Trần Thị Hà

Hoàng Thị Thu Hiền

